

- Gọi HS nêu yêu cầu
- Yêu cầu HS phân tích và thực hiện cách giải
- Yêu cầu HS làm vào nháp

Tóm tắt

4 vỉ: 24 viên
3 vỉ:viên thuốc?

- Bài toán trên thuộc dạng toán gì ?
- Bước rút về đơn vị trong bài toán trên là bước nào?

Bài 2:

- Gọi HS nêu yêu cầu
- Yêu cầu HS phân tích bài toán
- Cho HS làm vở

Tóm tắt:

7 bao : 28 kg
5 bao :kg gạo?

- Gọi HS nêu bước rút về đơn vị ?
- NX, chữa bài

4. Củng cố - dặn dò:

- Nêu các bước của 1 bài toán rút về đơn vị
- Nhận xét giờ học. Dặn HS chuẩn bị bài sau

1HS nêu yêu cầu bài tập

- Làm nháp. 1 em lên chữa bài

Bài giải

Số viên thuốc có trong 1 vỉ là
 $24 : 4 = 6$ (viên)

Số viên thuốc có trong 3 vỉ là:
 $6 \times 3 = 18$ (viên)

Đáp số: 18 viên thuốc

- Liên quan rút về đơn vị
- Tìm số viên thuốc có trong 1 vỉ

1HS nêu yêu cầu và xác định bài toán

- làm vở. 1 em làm bảng phụ

Bài giải

Số gạo trong 1 bao là:
 $28 : 7 = 4$ (kg)

Số gạo có trong 5 bao là:
 $4 \times 5 = 20$ (kg)

Đáp số: 20 kg gạo

Bước 1: Tìm số kg gạo trong 1 bao.

2HS nêu

Tiết 3:CHÍNH TẢ: (Nghe - viết)

Tiết 49: Hội vật

I. Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Làm đúng BT 2 a

II. Đồ dùng dạy-học:

GV : - Bảng phụ viết ND bài 2a.

HS: Bảng con, sgk, vở ghi

III. Các hoạt động dạy-học:

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của GV

1. Ổn định

- 2- KTBC:** - Đọc: sáng suốt, xúc xích, sắp xếp
- Nhận xét .

3. Bài mới:

3.1: Giới thiệu bài:

3.2: HD viết chính tả.

a. HD chuẩn bị:

- Đọc bài viết
- Gọi HS đọc bài.
- Hãy thuật lại cảnh thi vật giữa ông Cử Ngũ

Hoạt động của HS

- Viết bảng con

- Nghe

1HS đọc lại bài viết

2 HS nêu

và Quắm Đen ?

- Đoạn văn có mấy câu ?
- Giữa 2 đoạn ta viết như thế nào cho đẹp ?
- Trong đoạn văn những chữ nào phải viết hoa? Vì sao?

- Đọc tiếng khó: Cẩn Ngũ, Quắm Đen, giục giã, loay hoay

b. Đọc bài

c. NX, chữa bài

- Đọc lại bài

- Thu 10 - 13 vở nhận xét bài viết

3.3. HD làm bài tập:

Bài 2 a

- Đưa ra bảng phụ viết BT2. Gọi HS đọc

- Cho HS làm vào vở

- Gọi HS lên bảng làm.

- Nhận xét

4. Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học

- Có 6 câu

- Viết phải xuống dòng và lùi vào 1 ô

- Những câu đầu và tên riêng....

- Viết bảng con

- Nghe - viết vào vở

- Soát lỗi

1HS nêu yêu cầu bài tập

- Làm vào vở

* *Thứ tự:*

- Trống trắng

- Chăm chỉ

- Chong chóng

Tiết 4: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Tiết 49: Động vật

I. Mục tiêu:

- Biết được cơ thể của động vật gồm 3 phần: đầu, mình và cơ quan di chuyển.
- Nhận ra sự đa dạng và phong phú của động vật về hình dạng, kích thước, cấu tạo ngoài.
- Quan sát hình vẽ hoặc vật thật chỉ được các bộ phận bên ngoài của 1 số động vật
- Nhận ra sự đa dạng, phong phú của các con vật sống trong môi trường tự nhiên. có ý thức bảo vệ sự đa dạng của các loài vật trong tự nhiên.

II. Đồ dùng dạy-học:

- GV: Tranh SGK.

- HS: vở ghi, SGK.

III. Các hoạt động dạy-học:

Hoạt động của GV

1. ***Ổn định tổ chức:***

2. ***Kiểm tra bài cũ:***

- Kể tên bộ phận thường có của 1 quả?

- Nhận xét.

3. ***Bài mới:***

a. Hoạt động 1: Quan sát và nhận xét.

* Mục tiêu: Nêu được những điểm giống nhau và khác nhau của một số con vật.

Nhận ra sự đa dạng của động vật trong TN.

*Tiến hành:

- GV yêu cầu quan sát hình (94, 95)

Hoạt động của HS

- Hát

- 1-2 HS nêu

- HS quan sát theo nhóm: Nhóm trưởng điều khiển.

- + Bạn có nhận xét gì về hình dạng và kích thước của các con vật ?
- + Hãy chỉ đâu là mình, đầu, chân của con vật ?
- + Nêu điểm giống nhau và khác nhau về hình dạng, kích thước và cấu tạo ngoài của chúng ?

- HS quan sát và nhận xét.

-> GV nhận xét

* **Kết luận :** Trong TN có rất nhiều loài động vật . Chúng có hình dạng, độ lớn Khác nhau . Cơ thể chúng đều gồm 3 phần : Đầu, mình, và cơ quan di chuyển ...

2. **Hoạt động 2 :** Làm việc cá nhân .

* **Mục tiêu :** Biết vẽ và tô màu một con vật mà HS ưa thích .

* **Cách tiến hành :**

- GV nêu yêu cầu

- Đại diện các nhóm trình bày

- Các nhóm khác nhận xét

-> GV nhận xét, đánh giá

- GV cho HS chơi trò chơi : Đố bạn con gì ?

- GV phổ biến cách chơi, luật chơi

- Các em thấy trong tự nhiên có nhiều loài vật không? em có yêu quý chúng không? Để bảo vệ sự đa dạng đó, em phải làm gì?

4. Củng cố- Dặn dò:

- Nêu lại nội dung bài; Về nhà chuẩn bị bài sau

Tiết 1: TOÁN

Tiết 123: Luyện tập

I. Mục tiêu:

Biết giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị, tính chu vi hình chữ nhật.

II. Đồ dùng dạy-học:

GV : Bảng phụ

HS: sgk, vở ghi

III. Các hoạt động dạy-học:

Hoạt động của GV

Hoạt động của HS

1. Ổn định

2- KTBC: Nêu các bước giải bài toán rút về đơn vị

- Nhận xét.

3. Bài mới:

3.1: Giới thiệu bài:

3.2: HD h/s luyện tập:

Bài 2:

- Gọi HS đọc và xác định bài toán

Tóm tắt

7 thùng: 2135 quyển

5 thùng: quyển ?

- Gồm 2 bước ...

1 HS đọc bài và xác định yêu cầu

Bài giải

Số quyển vở có trong 1 thùng là:

$2135 : 7 = 305$ (quyển)

- Yêu cầu HS làm theo nhóm 2.
- Gọi HS lên chữa bài

Bài 3: Lập đề toán theo tóm tắt, rồi giải bài toán

Tóm tắt

4 xe : 8520 viên

3 xe :viên gạch ?

- Gọi HS chữa bài

Bài 4:

- Gọi HS nêu cách tính chu vi hình chữ nhật?
- Gọi HS đọc và phân tích bài toán
- HD HS làm bài
- Yêu cầu HS làm vào vở

Tóm tắt

Chiều dài: 25 m

Chiều rộng kém chiều dài 8m

Chu vi:m?

- NX, chữa bài

4. Củng cố - dặn dò:

- Nhận xét giờ học

Số quyển vở có trong 5 thùng là:

$$305 \times 5 = 1525 \text{ (quyển)}$$

Đáp số: 1525 quyển vở

2-3 HS đọc đề toán theo tóm tắt

- Làm bài vào vở 1 HS làm bảng phụ.

Bài giải

Một xe chở số viên gạch là :

$$8520 : 4 = 2130 \text{ (viên)}$$

3 xe chở số viên gạch là :

$$2130 \times 3 = 6390 \text{ (viên)}$$

Đáp số : 6390 viên gạch

2 HS nhắc lại

1 em đọc và phân tích bài toán

- Làm vào vở. 1 em làm bảng phụ

Bài giải

Chiều rộng của mảnh đất là:

$$25 - 8 = 17 \text{ (m)}$$

Chu vi của mảnh đất là:

$$(25 + 17) \times 2 = 84 \text{ (m)}$$

Đáp số : 84 m

Tiết 2: TẬP ĐỌC

Tiết 75: Hội đua voi ở Tây Nguyên

I. Mục tiêu:

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.
- Hiểu ND: Bài văn tả và kể lại hội đua voi ở Tây Nguyên, cho thấy nét độc đáo, sự thú vị và bổ ích của hội đua voi (trả lời được các CH trong SGK).

**Quyền được tham gia vào ngày hội đua voi của dân tộc, giữ gìn bản sắc dân tộc.*

II. Đồ dùng dạy-học:

GV: Tranh. Bảng phụ chép câu khó, đoạn luyện đọc.

HS: sgk, vở ghi

III. Các hoạt động dạy-học:

Hoạt động của GV

1. Ổn định

2- KTBC: - Gọi HS đọc đoạn 1&2 câu chuyện Hội vật và trả lời câu hỏi

- Nhận xét.

3. Bài mới:

3.1. Giới thiệu bài:

3. 2. Luyện đọc:

- Đọc diễn cảm toàn bài, HD cách đọc.

- HD HS luyện đọc

* Đọc từng câu kết hợp luyện đọc phát âm từ khó.

Hoạt động của HS

2 học sinh và trả lời câu

- Theo dõi sgk

- Nói tiếp đọc từng câu trong bài.